

Số: 26/2023/QĐST-DS

N, ngày 15 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 611/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Phạm Minh T**, sinh năm 1983.

Bà **Nguyễn Phương M**, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: 16/3A T, khu vực T, phường L, quận C, TP Cần Thơ.

* *Bị đơn:* Ông **Phạm Ngọc T1**, sinh năm 1971.

Bà **Trương Thị T2**, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Số 68/36 C, phường C, quận N, TP Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Minh T, bà Nguyễn Phương M và ông Phạm Ngọc T1, bà Trương Thị T2 thống nhất thỏa thuận như sau:

- Ông Phạm Minh T, bà Nguyễn Phương M đồng ý tiếp tục thực hiện ½ hợp đồng đặt cọc ký ngày 22/10/2022 với ông Phạm Ngọc T1, bà Trương Thị T2.

- Ông Phạm Minh T, bà Nguyễn Phương M đồng ý sang tên và công nhận cho ông T1, bà T2 diện tích đất là 81,2m² loại đất CLN – phần A theo Bản trích đo địa chính số 43/TTKTTNMT ngày 02/02/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất 1634, tờ bản đồ số 1 tọa lạc tại khu vực Yên Hạ, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ theo GCNQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 893073 (số vào sổ cấp GCN: CS09251) do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 03/6/2019, chỉnh lý biến động sang tên ông T, bà M ngày 20/10/2022 để cho ông T1, bà T2 được đứng tên riêng.

Các đương sự được quyền liên hệ các cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục chỉnh lý, tách thửa đất để đứng tên riêng cho ông Phạm Ngọc T1, bà Trương Thị T2 như vừa nêu trên.

(kèm theo bản trích đo địa chính số 43/TTKTTNMT ngày 02/02/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường – Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Phạm Minh T, bà Nguyễn Phương M phải chịu án phí là 300.000 đồng. Nguyên đơn ông Phạm M T, bà Nguyễn Phương M đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 000456 ngày 21/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ được chuyển thành án phí.

Về chi phí tố tụng: Bị đơn ông Phạm Ngọc T1, bà Trương Thị T2 phải chịu 5.000.000 đồng, bị đơn đã nộp xong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND quận N;
- Thi hành án quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN**Đỗ Thị Diễm Trang**